

Số: 117 /TB-CN

Đồng Nai, ngày 30 tháng 8 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (Dowaco).
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 48, CMT 8, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai.
- Điện thoại: (0251) 3843 316 Fax: (0251) 3847 149
- Website: www.dowaco.vn
- Mã chứng khoán: DNW
- Người công bố thông tin: **Phạm Thị Hồng**
- Chức danh: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty.
- Loại thông tin công bố:
 Định kỳ Bất thường (24h) Theo yêu cầu Khác

Nội dung công bố thông tin như sau:

Công bố thông tin Giải trình Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại BCTC Riêng và BCTC Hợp nhất bán niên năm 2021 đã soát xét của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tăng hơn 10% so với cùng kỳ.

* *Đính kèm văn bản số 601./CN-TCKT ngày 30/8/2021 của Công ty.*

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/8/2021 tại đường dẫn <https://dowaco.vn/quanhedong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.
E:/HIEN/CÔNG TY/CBTT/2021



Phạm Thị Hồng

Số: 601 /CN-TCKT

Đồng Nai, ngày 30 tháng 08 năm 2021

V/v giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng năm 2021 so với 6 tháng năm 2020 (số liệu soát xét).

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
- Mã chứng khoán niêm yết: DNW

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai giải trình tình hình biến động Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng năm 2021 tăng hơn 10% so với lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng năm 2020 như sau:

STT	Nội dung	6 tháng năm 2021	6 tháng năm 2020	Chênh lệch	Tỉ lệ (%)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC riêng (sau soát xét)	213.589.699.438	105.935.604.633	107.654.094.805	101,62%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC hợp nhất (sau soát xét)	228.602.186.308	115.994.345.008	112.607.841.300	97,08%

I- Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC riêng:

1. Doanh thu và thu nhập khác 6 tháng năm 2021 đạt 602.646.095.734 đồng, tăng 104.937.336.755 đồng so với doanh thu và thu nhập khác cùng kỳ năm 2020 (đạt 497.708.758.979 đồng), tương ứng mức tăng là 21,08%.

Nguyên nhân chủ yếu là khoản doanh thu tài chính 6 tháng năm 2021 so với 6 tháng năm 2020 tăng 79.855.921.535 đồng, tương ứng mức tăng 2.755%, do đánh giá các khoản nợ vay bằng ngoại tệ tại 30/06/2021.

2. Tổng chi phí 6 tháng năm 2021 của Công ty đạt 376.510.498.760 đồng, so với cùng kỳ năm 2020 là 379.945.273.667 đồng thì giảm 3.434.774.907 đồng, tương ứng mức giảm là 0,90%.

Nguyên nhân chủ yếu như sau:



- Giá vốn hàng bán 6 tháng năm 2021 so với 6 tháng năm 2020 tăng 10.872.840.170 đồng, tương ứng mức tăng 3,69%;
- Chi phí tài chính giảm 15.201.570.677 đồng, tương ứng mức giảm 38,86%, nguyên nhân chủ yếu do lãi vay phải trả năm nay giảm so với cùng kỳ năm trước và không phát sinh khoản lỗ do đánh giá chênh lệch tỷ giá;
- Chi phí bán hàng 6 tháng năm 2021 so với 6 tháng năm 2020 tăng 1.182.507.530 đồng, tương ứng mức tăng 4,73%;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp 6 tháng năm 2021 so với 6 tháng năm 2020 giảm 288.551.930 đồng, tương ứng mức giảm 1,34%.

3. Chi phí thuế TNDN hiện hành 6 tháng năm 2021: Công ty áp dụng mức thuế suất thuế TNDN cho doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xã hội hóa và được ưu đãi trong thời gian chuyển đổi loại hình doanh nghiệp được giảm 50% tương ứng với thuế suất thuế TNDN là 5%.

Tổng hợp các ảnh hưởng trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng năm 2021 tăng 107.654.094.805 đồng so với cùng kỳ năm 2020, tương ứng mức tăng 101,62%.

II- Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC Hợp nhất:

1. Tổng doanh thu, thu nhập trong 6 tháng năm 2021 của công ty mẹ và các công ty con là 677.251.995.195 đồng, so với cùng kỳ năm trước là 564.842.869.818 đồng tăng 112.409.125.377 đồng, tương ứng mức tăng là 19,90%.

Nguyên nhân chủ yếu là khoản doanh thu tài chính 6 tháng năm 2021 so với 6 tháng năm 2020 tăng 80.035.341.588 đồng, tương ứng mức tăng 2.664%, do đánh giá các khoản nợ vay bằng ngoại tệ tại 30/06/2021.

2. Tổng chi phí trong 6 tháng năm 2021 là 431.063.536.080 đồng, so với cùng kỳ năm trước là 433.679.087.504 đồng thì giảm 2.615.551.424 đồng, tương ứng mức giảm là 0,60%. Do các nguyên nhân sau:

- Giá vốn hàng bán 6 tháng năm 2021 so với 6 tháng năm 2020 tăng 12.073.654.351 đồng, tương ứng mức tăng 3,61%;
- Chi phí tài chính giảm 15.201.570.677 đồng, tương ứng mức giảm 38,86%, nguyên nhân chủ yếu do lãi vay phải trả năm nay giảm so với cùng kỳ năm trước và không phát sinh khoản lỗ do đánh giá chênh lệch tỷ giá;
- Chi phí bán hàng 6 tháng năm 2021 so với 6 tháng năm 2020 tăng 771.400.134 đồng, tương ứng mức tăng 2,56%;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp 6 tháng năm 2021 so với 6 tháng năm 2020 giảm 259.035.232 đồng, tương ứng mức giảm 0,87%.

3. Chi phí thuế TNDN hiện hành 6 tháng năm 2021: Công ty áp dụng mức thuế suất thuế TNDN cho doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xã hội hóa và được ưu đãi trong thời gian chuyển đổi loại hình doanh nghiệp được giảm 50% tương ứng với thuế suất thuế TNDN là 5%.

Tổng hợp các ảnh hưởng trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng năm 2021 tăng 112.607.841.300 đồng so với cùng kỳ năm 2020, tương ứng mức tăng 97,08%.

Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai, kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD;
- Ban Kiểm soát;
- Ban KTNB;
- Phòng TCKT;
- Lưu VT.TCKT



Phạm Thị Hồng



